**ĐỀ THI TỰ LUẬN**

**Môn thi: string  
Thời gian làm bài: string**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

# PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 - Áp dụng  
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 - Phân tích  
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 - Đánh giá  
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 - Sáng tạo

# CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

## Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1: Nêu rõ định nghĩa của tâm lý học và đối tượng nghiên cứu của nó. (1.00 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học là khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người. Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý, cụ thể là các hoạt động tâm lý do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra.  
  
Trích từ đoạn (trang 1): “Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học. Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý.”

## Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2: Hãy giải thích cách mà tính chủ thể của con người ảnh hưởng đến việc phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý. (1.50 điểm)**

**Trả lời:**

Tính chủ thể của con người ảnh hưởng đến việc phản ánh thế giới qua hình ảnh tâm lý bằng cách mà mỗi cá nhân sử dụng "lăng kính chủ quan" của mình để tiếp nhận và diễn giải các tác động từ thế giới. Điều này có nghĩa là, mặc dù nhiều người có thể trải nghiệm cùng một hiện thực khách quan, nhưng họ sẽ tạo ra những hình ảnh tâm lý khác nhau với các mức độ và sắc thái khác nhau. Hơn nữa, ngay cả khi một chủ thể duy nhất trải qua cùng một hiện thực vào những thời điểm khác nhau, các yếu tố như hoàn cảnh, trạng thái cơ thể và tinh thần cũng sẽ dẫn đến những biểu hiện và sắc thái tâm lý khác nhau.  
  
Trích từ đoạn (trang 2): “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

## Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 3: Hãy minh họa cách mà môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội có thể ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Môi trường xã hội và nền văn hóa xã hội ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người thông qua việc chế ước bởi lịch sử cá nhân và cộng đồng. Tư liệu của mỗi con người "hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng." Điều này cho thấy rằng các yếu tố xã hội và văn hóa đóng vai trò quan trọng trong việc định hình tư liệu của con người.  
  
Trích từ đoạn (trang 3): “TL của mỗi con người hình thành phát triển và biến đổi cùng với sự phát triển của lịch sử cá nhân, lịch sử dân tộc và cộng đồng.”

## Cấp độ 4 - Phân tích

**Câu 4: Phân loại các quá trình tâm lý và trạng thái tâm lý, hãy phân tích sự khác biệt giữa chúng và đánh giá tầm quan trọng của việc hiểu rõ các loại hiện tượng tâm lý này trong nghiên cứu tâm lý học. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Các quá trình tâm lý và trạng thái tâm lý được phân loại như sau:   
  
- Các quá trình tâm lý là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Chúng bao gồm ba loại: quá trình nhận thức, quá trình xúc cảm và quá trình ý chí.   
- Ngược lại, các trạng thái tâm lý là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.  
  
Sự khác biệt chính giữa chúng nằm ở thời gian diễn ra và tính chất rõ ràng của các hiện tượng. Việc hiểu rõ các loại hiện tượng tâm lý này là rất quan trọng trong nghiên cứu tâm lý học, vì nó giúp các nhà nghiên cứu phân tích và đánh giá hành vi con người một cách chính xác hơn.  
  
Trích từ đoạn (trang 4): “Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nổ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.”

## Cấp độ 5 - Đánh giá

**Câu 5: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và biện minh cho sự lựa chọn này so với các phương pháp khác. (2.00 điểm)**

**Trả lời:**

Phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý được đánh giá là có nhiều hiệu quả vì nó cho phép tác động vào đối tượng một cách chủ động trong những điều kiện đã được khống chế. Điều này giúp gây ra những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của các hiện tượng cần nghiên cứu, đồng thời có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan. So với các phương pháp khác, phương pháp thực nghiệm mang lại độ chính xác và khách quan cao hơn trong việc nghiên cứu các hiện tượng tâm lý.  
  
Trích từ đoạn (trang 4): “Đây là phương pháp có nhiều hiệu quả trong nghiên cứu tâm lý. - Thực nghiệm là quá trình tác động vào đối tượng một cách chủ động, trong những điều kiện đã được khống chế, để gây ra ở đối tượng những biểu hiện về quan hệ nhân quả, tính quy luật, cơ cấu, cơ chế của chúng, có thể lặp đi lặp lại nhiều lần và đo đạc, định lượng, định tính một cách khách quan các hiện tượng cần nghiên cứu.”

## Cấp độ 6 - Sáng tạo

**Câu 6: Đề xuất một phương pháp mới để tích hợp các phương pháp nghiên cứu tâm lý hiện có nhằm nâng cao hiệu quả thu thập thông tin từ đối tượng nghiên cứu. (1.50 điểm)**

**Trả lời:**

(Người ta có thể đề xuất một phương pháp tích hợp các phương pháp nghiên cứu tâm lý hiện có bằng cách kết hợp phương pháp trắc nghiệm, điều tra, đàm thoại và phân tích sản phẩm hoạt động. Việc này sẽ giúp thu thập thông tin một cách đa dạng và toàn diện hơn từ đối tượng nghiên cứu, đồng thời khắc phục những hạn chế của từng phương pháp riêng lẻ.)  
  
Trích từ đoạn (trang 5): “Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test. Có khả năng tiến hành nhanh, tương đối đơn giản bằng giấy, bút, tranh vẽ… Là phương pháp dùng một số câu hỏi nhất loạt đặt ra cho một số lớn đối tượng nghiên cứu nhằm thu thập ý kiến chủ quan của họ về một vấn đề nào đó. Đó là phương pháp đặt câu hỏi cho đối tượng và dựa vào câu trả của họ để trao đổi nhằm thu thập thêm thông tin về vấn đề cần nghiên cứu. Là phương pháp dựa vào kết quả vật chất để nghiên cứu gián tiếp các quá trình, các thuộc tính tâm lý của cá nhân.”